TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỦ LÝ** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2024/HS-ST
Ngày 30-7-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Thanh Sơn.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Chí Trung và bà Lê Thị Tuyết Thanh.
- Thư ký phiên tòa*:* Bà Bùi Thị Thu Ngân - Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 108/2024/TLST-HS ngày 03/7/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2024/QĐXXST-HS ngày 15/7/2024 đối với bị cáo:

Vi Văn B, sinh năm 2004 tại Thanh Hóa; nơi ĐKNKTT: Thôn Q, xã T, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; nơi ở: Tổ dân phố Vực Vòng, phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 08/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn Đ và bà Hoàng Thị Ư; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt, tạm giữ ngày 14/04/2024, tạm giam từ ngày 23/04/2024 đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Văn Tình - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Đinh Huy H, sinh năm 1957; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 14/04/2024, Vi Văn B đi bộ từ nơi ở ra đường thuộc tổ dân phố Vực Vòng, phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên tìm mua ma túy để sử dụng thì gặp một thanh niên khoảng 20 tuổi tự giới thiệu tên là Vũ (B không quen biết), trong lúc nói chuyện B hỏi Vũ: "*Anh có biết chỗ nào bán thuốc không?*". Hiểu ý B hỏi mua ma túy, Vũ lấy điện thoại ra gọi cho ai đó, gọi xong Vũ nói với B: "*Đi thôi*" rồi lấy xe máy chở B đi xuống thành phố Phủ Lý gặp 02 người thanh niên khác khoảng 26 tuổi (B không rõ nhân thân, lai lịch). Một trong số 02 người thanh niên đó nói với B: "*Đưa tiền đây để đi lấy hàng*", B đồng ý lấy ra 500.000đồng đưa cho người thanh niên rồi lên xe môtô của người này để đi mua ma túy. Đi được một đoạn, người thanh niên dừng lại bảo B xuống xe đứng đợi rồi

điều khiển xe đi tiếp. Một lát sau, người thanh niên quay lại đưa cho B 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục. Biết đó là gói ma túy, B cầm lấy giữ trong lòng bản tay trái rồi lên xe cùng người thanh niên đi tìm nơi để sử dụng. Khi đi đến đoạn đường Ngô Gia Tự thuộc tổ 8, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, người thanh niên dừng xe lại nói với B: "*Đứng đây chờ anh đi mua xi lanh*" rồi điều khiển xe bỏ đi. Trong lúc chờ người thanh niên quay lại, B bị tổ công tác Công an xã Kim Bình, thành phố Phủ Lý kiểm tra hành chính, phát hiện cất giấu chất ma túy nên đã lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Vật chứng, tài sản thu giữ của vụ án gồm: 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

Tại bản Kết luận giám định số 280/KL-KTHS ngày 19/04/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: "*Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,193 gam, loại Heroine"*.

Bản Cáo trạng số 113/CT-VKS-PL ngày 01/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Vi Văn B về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm không thay đổi, bổ sung về nội dung đã truy tố đối với bị cáo Vi Văn B, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, 47 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Hình phạt chính: Xử phạt Vi Văn B từ 24 tháng đến 30 tháng tù.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện phạm tội của bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức về pháp luật hạn chế, có nhân thân tốt, thuộc đối tượng hộ nghèo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn; sau khi phạm tội nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật nên đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

Bị cáo Vi Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố

tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ của vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa gồm biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 14/04/2024, tại khu vực tổ 8, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, Vi Văn B bị lực lượng Công an xã Kim Bình, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt giữ quả tang đang cất giấu trái phép 0,193 gam chất ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

4.1. Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt; bản thân chưa có tiền án, tiền sự.

4.2. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ luật Hình sự.

4.3. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân là người dân tộc thiểu số phạm tội (dân tộc Thái); gia đình thuộc hộ nghèo tại địa phương nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

5.1. Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và các chất gây nghiện trực tiếp là các hoạt động cất giữ, tàng trữ chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn cho xã hội, làm nảy sinh tệ nạn ma túy là mầm mống, nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh ngăn chặn, phòng ngừa tội phạm.

5.2. Hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định và tài sản riêng; phạm tội không vì mục đích vụ lợi nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền, tịch thu tài sản…) đối với bị cáo.

[6] Về quan điểm bào chữa cho bị cáo của người bào chữa tại phiên tòa xét thấy là có căn cứ và thực tế, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận để xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Về tình tiết khác của vụ án: Đối với người thanh niên tên Vũ gặp ở khu vực phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên và người thanh niên khoảng 26 tuổi gặp

ở khu vực thành phố Phủ Lý theo bị cáo khai là những người đã chở bị cáo đi mua ma túy và bán ma túy cho bị cáo để cất giấu, do quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp nghiệp vụ để xác minh nhưng không xác định được đặc điểm nhân thân, lai lịch của những người này, ngoài lời khai của bị cáo ra không còn tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xem xét, xử lý là có căn cứ.

[8] Về vật chứng và xử lý vật chứng đã thu giữ: Đối với toàn bộ số Heroine hoàn trả sau giám định cùng bao gói là vật Nhà nước quy định cấm tàng trữ, lưu hành sẽ tịch thu, tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, các Điều 329, 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố bị cáo Vi Văn B phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 14/04/2024.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (*một*) phong bì đã niêm phong số 280/KTHS, mặt trước ghi: *"Mẫu vật hoàn trả QT01"*, mặt sau có chữ ký, dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam. Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 02/7/2024.

3. Án phí: Bị cáo Vi Văn B nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Phủ Lý;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáoVi Văn B;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thanh Sơn